

Số: 40a/KH-THCSYT

Yên Thanh, ngày 24 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Hoạt động chuyên môn THCS năm học 2019 - 2020

Căn cứ công văn số 852/PGD&ĐT-GDTrH ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT Uông Bí về “Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020”;

Căn cứ kế hoạch chuyên môn năm học 2019- 2020 của bộ phận chuyên môn Phòng GD&ĐT Uông Bí;

Căn cứ kế hoạch số 36/KH-THCSYT ngày 17/9/2019 về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của trường THCS Yên Thanh;

Căn cứ kết quả hoạt động chuyên môn của nhà trường năm học 2018 - 2019;

Trường THCS Yên Thanh xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn năm học 2019 – 2020 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. SỐ LIỆU

1. CBQL - Giáo viên - Nhân viên

- Tổng số: 27 (trong đó 24 GV; 02 CBQL; 02 nhân viên)

| Số CBQL | Số nhân viên | Tổng số GV (cả GV hợp đồng) | Toán | Vật lý | Hóa học | Sinh học | Ngữ văn | Sử | Địa | Âm nhạc | Mĩ thuật | Thể dục | Tin học | GDCD | Công nghệ | Ngoại ngữ | | | |
|---------|--------------|-----------------------------|---------|--------|---------|----------|---------|----|-----|---------|----------|---------|---------|------|-----------|-----------|----|--|----|
| 02 | 01 | 24 | Hiện có | 08 | 01 | 01 | 01 | 06 | | 01 | 01 | 01 | 01 | | 01 | | 02 | | |
| | | | Thiếu | | | | | | 01 | | | | | 01 | | 01 | | | |
| | | | Thừa | 01 | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | Thạc sĩ | 01 | | | | | | | | | | | | | | | |
| | | | Đại học | 07 | 01 | 01 | 01 | 05 | | 01 | 01 | | 01 | | | | | | 02 |
| | | | CĐSP | | | | | | | | 01 | | | | | | | | |

(Số liệu tổng hợp nhà trường 26/8/2019)

2. Học sinh (Số liệu tổng hợp các lớp báo cáo 26/8/2019)

| Khối lớp | Tổng số lớp | Số học sinh | | Số HS dân tộc | | HS hòa nhập /Ktật | Số HS học lại | Lớp 6 tuyển mới |
|-------------|-------------|-------------|------------|---------------|----------|-------------------|---------------|-----------------|
| | | Tổng | Nữ | Tổng | Nữ | | | |
| 6 | 03 | 134 | 59 | 2 | 1 | 3 | 4 | 129 |
| 7 | 03 | 128 | 61 | 1 | 0 | 1 | 0 | |
| 8 | 03 | 108 | 52 | 0 | 0 | 1 | 1 | |
| 9 | 03 | 111 | 66 | 1 | 0 | 0 | 0 | |
| TỔNG | 12 | 481 | 238 | 4 | 1 | 5 | 5 | |

3. Kết quả hoạt động chuyên môn năm học 2018 - 2019

- Kết quả 2 mặt giáo dục (Số liệu tổng hợp trường tháng 8/2019)

2 HS khuyết tật không đánh giá, xếp loại

| STT | Khối | Tổng số | Học Lực | | | | | | | | | |
|-----|-----------|------------|------------|--------------|------------|--------------|------------|--------------|----------|-------------|----------|-------------|
| | | | Giỏi | | Khá | | TB | | Yếu | | Kém | |
| | | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1 | Khối 6 | 130 | 26 | 20 | 60 | 46,15 | 36 | 27,69 | 5 | 3,85 | 3 | 2,31 |
| 2 | Khối 7 | 107 | 20 | 18,69 | 49 | 45,79 | 37 | 34,58 | 0 | 0 | 1 | 0,93 |
| 3 | Khối 8 | 116 | 31 | 26,72 | 49 | 42,24 | 35 | 30,17 | 1 | 0,86 | 0 | 0 |
| 4 | Khối 9 | 102 | 25 | 24,51 | 49 | 48,04 | 28 | 27,45 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | TS | 455 | 102 | 22,42 | 207 | 45,49 | 136 | 29,89 | 6 | 1,32 | 4 | 0,88 |

| STT | Khối | Tổng số | Hạnh Kiểm | | | | | | | |
|-----|-----------|------------|------------|--------------|------------|--------------|-----------|-------------|----------|-------------|
| | | | Tốt | | Khá | | TB | | Yếu | |
| | | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % |
| 1 | Khối 6 | 130 | 87 | 66,92 | 34 | 26,15 | 8 | 6,15 | 1 | 0,77 |
| 2 | Khối 7 | 107 | 83 | 77,57 | 24 | 22,43 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| 3 | Khối 8 | 116 | 74 | 63,79 | 37 | 31,9 | 5 | 4,31 | 0 | 0 |
| 4 | Khối 9 | 102 | 85 | 83,33 | 17 | 16,67 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| | TS | 455 | 329 | 72,31 | 112 | 24,62 | 13 | 2,86 | 1 | 0,22 |

- HSG cấp thành phố: 11

- HSG cấp tỉnh: 05 (năm học 2017- 2018: 01)

- Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố: giải KK

- Đánh giá:

| | Năm học 2017-2018 | Năm học 2018-2019 |
|--------------------------|-------------------|-------------------|
| Học lực khá, giỏi | 66,91% | 67,91% |
| Học lực TB | 29,76% | 29,89% |
| Học lực Yếu, kém | 3,34% | 2,2% |
| Hạnh kiểm Tốt | 75,48% | 72,31% |
| Hạnh kiểm Khá | 24,52 | 24,62 |
| Hạnh kiểm TB, yếu | 0 | 3,08 |

Do năm học 2018- 2019 đánh giá học lực và hạnh kiểm sát thực hơn

- Số lớp đầu năm: 12 lớp; cuối năm: 12lớp (Như năm học 2017-2018).

- Tổng số học sinh đầu năm: 459 Tổng số học sinh cuối năm: 457

- Số học sinh bỏ học: 02

- Số học sinh lưu ban: 04

- Tổng số học sinh dân tộc đầu năm học: 4 Cuối năm: 4

- Học sinh hòa nhập khuyết tật đầu năm: 2 Cuối năm: 2

- Phân luồng sau Tốt nghiệp THCS:

THPT công lập: 24/102 (24,5%)

THPT ngoài công lập: 44/102 (43,1%)

HN&GDTX và CĐ CN&XD: 34/102 (33,3 %)

Lao động tại địa phương: 0

- Nghề phổ thông: Không triển khai dạy nghề cho học sinh khối 8 do HS không đăng kí học.

II. NHỮNG ƯU ĐIỂM – HẠN CHẾ

1. Ưu điểm

- Tập thể cán bộ, giáo viên có tư tưởng lập trường vững vàng, đoàn kết thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do nhà trường đề ra. Trình độ giáo viên 100% được đào tạo chuẩn và trên chuẩn. Đội ngũ giáo viên hầu hết đều nhiệt tình trong giảng dạy và công tác, đảm bảo về chất lượng, đồng bộ về cơ cấu, năng động trong công tác, nhiệt huyết, yêu nghề.

- Công tác triển khai thực hiện hoạt động chuyên môn đủ các quy trình, vận dụng linh hoạt các giải pháp đã đề ra thể hiện phân cấp trách nhiệm rõ trong tổ chức nhà trường. Hoạt động kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện nghiêm túc và đúng quy trình.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường thực hiện đảm bảo các hoạt động giáo dục như: đổi mới phương pháp giảng dạy, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, giáo dục tích hợp các kỹ năng sống, giáo dục tích cực học sinh, qua đó xuất hiện cá nhân điển hình trong các phong trào thi đua. Phong trào thi đua, hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp có tỉ lệ giáo viên tham gia cao (Nguyễn Kỳ Vân, Nguyễn Thị Minh, Lã Thị Phương, Ngô Hạnh Phương...)

- Đa số học sinh ngoan, có ý thức vươn lên trong học tập, có phẩm chất đạo đức tốt. Phong trào học tập của học sinh tương đối tốt, tham gia hiệu quả các phong trào thi đua, các hoạt động chuyên môn như chuyên đề, ngoại khóa cấp tổ, cấp trường và cấp cụm.

- Các trang thiết bị, đồ dùng dạy học của trường được tăng cường, sử dụng thường xuyên, tương đối có hiệu quả.

- Hội cha mẹ học sinh đóng góp có hiệu quả trong việc đẩy mạnh chất lượng các hoạt động xây dựng cảnh quan nhà trường.

2. Hạn chế

- Trình độ tay nghề của giáo viên trong tổ chuyên môn chưa đồng đều. Một số giáo viên chưa nhận thức đúng về đổi mới PPDH, đổi mới chương trình, chất lượng chưa phản ánh đúng thực trạng của đội ngũ giáo viên.

- Đội ngũ cốt cán các môn học còn thiếu (Toán, Lý, Lịch sử, Hóa học); khả năng tiếp thu các nội dung đổi mới, truyền đạt lại cho giáo viên và ôn luyện đội tuyển học sinh giỏi còn gặp nhiều khó khăn, việc triển khai dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh còn chưa đều ở các môn học.

- Học sinh còn thụ động, chưa có phương pháp học tập hiệu quả, kỹ năng thực hành, học tập các bài dạy có ứng dụng công nghệ thông tin; hoạt động nhóm; phương pháp tự học còn nhiều hạn chế.

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi còn mang tính thời vụ, việc lựa chọn đội tuyển học sinh giỏi còn gặp nhiều khó khăn do số lượng học sinh ít. Số lượng học sinh đạt giải học sinh giỏi cấp Tỉnh chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Chất lượng mũi nhọn chưa đáp ứng được theo yêu cầu trong giai đoạn phát triển hiện nay.

- Hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tổ chức hoạt động trải nghiệm chưa thường xuyên, hình thức chưa phong phú.

- Các trang thiết bị, đồ dùng dạy học còn thiếu.

- Các thiết bị của phòng học thông minh chất lượng còn hạn chế, khi thiết bị lỗi, hỏng mang bảo hành mất rất nhiều thời gian (thay pin máy tính từ tháng 4/2019 đến tháng 9/2019 chưa xong)

B. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020

1. Về việc thực hiện nội quy của giáo viên

a. Mục tiêu

- 100% CB, GV, NV thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương nề nếp công vụ và các quy định về đạo đức nhà giáo.

b. Giải pháp

- 100% CB – GV – NV trong nhà trường thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương nề nếp công vụ và bộ quy tắc ứng xử “Tự hào là công dân thành phố Uông Bí”.

- 100% CB – GV – NV trong nhà trường đều phải thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành theo Quyết định số 16/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 16 tháng 4 năm 2008.

- Các tổ chuyên môn thường xuyên theo dõi, đánh giá xếp loại hàng tháng đối với giáo viên của tổ, xử lý vi phạm và bước đầu giải quyết theo quy định. BGH sẽ theo dõi và giải quyết các vấn đề vi phạm nội quy, quy định của giáo viên.

2. Về việc thực hiện quy chế chuyên môn

2.1. 1. Hồ sơ sổ sách - Ứng dụng CNTT

a. Mục tiêu

- Đảm bảo số lượng hệ thống sổ sách theo quy định của Điều lệ trường học và các nội dung đầy đủ theo hướng dẫn của chuyên môn Phòng GD&ĐT.

- Mỗi nội dung hoạt động giáo dục triển khai đảm bảo đủ kế hoạch và đánh giá rút kinh nghiệm.

- Cán bộ quản lí cần nắm chắc các quy định lập, sử dụng sổ sách, duyệt đóng dấu đúng quy định.

- Các nội dung trong hoạt động sổ điện tử đảm bảo công khai, dân chủ, rõ trách nhiệm - nghĩa vụ các thành viên.

- Trang bị cho học sinh đủ các công cụ phục vụ hoạt động thông tin truyền thông hoạt động giáo dục trong nhà trường.

b. Giải pháp

- Hoàn thiện và cập nhật thông tin hoạt động giáo dục kịp thời trên trang website của trường theo quy định. Mở các chuyên mục hoạt động chuyên môn, cập nhật liên tục các hồ sơ thực hiện các nhiệm vụ tại chuyên mục đã mở.

- Các sổ sách cần kiểm tra, kí duyệt thường xuyên: Sổ ghi đầu bài; sổ điểm điện tử cá nhân - lớp; sổ chủ nhiệm lớp của giáo viên chủ nhiệm; sổ sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; giáo án ... cần tích cực đổi mới giáo án theo phương pháp tổ chức hoạt động học cho học sinh.

+ Ngày mùng 4 hàng tháng đồng chí quản trị phần mềm SMAS, đồng chí PHT kiểm tra việc cập nhật điểm, chuyên cần của giáo viên (có biên bản kèm theo)

+ PHT kí duyệt kế hoạch bài dạy của giáo viên mỗi tháng 1-2 lần. Tổ CM kiểm tra chéo 1-2 lần/tháng.

+ PHT kiểm tra, kí duyệt sổ đầu bài các lớp 1 lần/tuần, sổ thiết bị, đồ dùng dạy học 1 lần/tháng có nhận xét, đánh giá.

+ Hiệu trưởng kiểm tra, kí duyệt sổ chủ nhiệm lớp của GVCN.

- Triển khai sử dụng nghiêm túc phần mềm quản lí điểm qlth.quangninh.edu.vn theo các tiện ích:

+ Cơ sở dữ liệu về nhà trường đảm bảo đủ; thông tin về học sinh;

+ Quản lí điểm; quản lí kiểm tra học kì; đánh giá xếp loại cuối kì, cuối năm.

+ Thực hiện khóa điểm định kì đúng thời gian quy định. Quản trị khóa điểm vào ngày mùng 3 hàng tháng, khóa điểm kiểm tra học kì ngay sau khi vào điểm xong; khóa điểm trung bình học kì, xếp loại học lực, hạnh kiểm sau khi thực hiện xong đánh giá, xếp loại học sinh.

+ Các nội dung xuất dữ liệu báo cáo.

+ Tuyên truyền đến phụ huynh tham gia sổ liên lạc điện tử cho học sinh trong cuộc họp phụ huynh đầu năm, triển khai thực hiện khi được sự đồng ý của phụ huynh học sinh.

- Thực hiện đảm bảo dữ liệu trên phần mềm quản lý dữ liệu ngành GD&ĐT theo quy định của Sở GD&ĐT (Về thông tin trường; Dữ liệu giáo viên; Dữ liệu về học sinh; CSV; Dữ liệu phân công nhiệm vụ trường học...) để thuận lợi trong công tác báo cáo số liệu.

- Tăng cường quản lý hiệu quả hồ sơ, nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn được tập huấn tại thành phố.

- Hệ thống hồ sơ hằng năm được lưu trữ theo hướng dẫn của công tác tự đánh giá.

- Tăng cường kỹ năng báo cáo số liệu bằng cách sử dụng Google Drive và các phần mềm ứng dụng khác.

- Thực hiện nghiêm túc đúng quy định về công tác quản lý đề kiểm tra theo hướng dẫn từ năm học trước:

+ Đ/c Phó hiệu trưởng lập kế hoạch quản lý ma trận đề, đề kiểm tra định kỳ các môn ở các khối lớp, có bảng theo dõi tiến độ các bài kiểm tra định kỳ.

+ Giáo viên sử dụng các phần mềm biên soạn đề kiểm tra đã được tập huấn: Intest; Ebib teacher... để biên soạn đề kiểm tra.

2. Bồi dưỡng đội ngũ

a. Mục tiêu

- Tăng cường kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các nội dung đánh giá, kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Nội dung tập huấn chuyên môn được triển khai hiệu quả cùng công tác bồi dưỡng thường xuyên, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên.

- Hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy đạt hiệu quả đồng thời với ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng đồ dùng dạy học trong giảng dạy.

- Sinh hoạt tổ chuyên môn là hoạt động tích cực giúp giáo viên nắm bắt đầy đủ yêu cầu chuyên môn và bồi dưỡng năng lực sư phạm.

- Đảm bảo giáo viên đáp ứng đủ các yêu cầu về chuẩn nghề nghiệp, nội dung BDTX năm học.

b. Giải pháp

Tổ chức quản lý hiệu quả các nội dung:

- CBQL tham gia đầy đủ và thực hiện đúng vai trò chỉ đạo xây dựng, bồi dưỡng chuyên môn trong sinh hoạt tổ-nhóm chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo chuyên đề, theo nội dung tập trung nghiên cứu bài học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Trường học kết nối” theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGD&ĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 và Công văn số 2759/SGD&ĐT-GDTrH ngày 27/10/2014; khai thác không gian sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn trên trang

<http://truonghocketnoi.edu.vn>, đảm bảo 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia; chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học trong trường.

- Đổi mới phương pháp dạy học; Đảm bảo tốt nội dung tổ chức chuyên đề - ngoại khóa quy mô cấp cụm trường theo hướng dẫn, kết luận sinh hoạt chuyên đề TCM, kế hoạch tổ mang lại hiệu quả trong rèn phương pháp học tập, phát huy tính sáng tạo cho học sinh; tạo ra sân chơi bổ ích cho học sinh.

- Hồ sơ tổ chuyên môn theo những nội dung mới triển khai; Trọng tâm hoạt động đổi mới sinh hoạt TCM.

- Hoạt động kiểm tra hồ sơ - giáo án dân chủ của tổ chuyên môn cần chú trọng chất lượng, hiệu quả. Giao nhóm trưởng các bộ môn kiểm tra, đóng góp ý cho đồng nghiệp và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ. Đánh giá, xếp loại theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và cập nhật kịp thời các hướng dẫn trong năm học của ngành;

- Đánh giá, rút kinh nghiệm dự giờ, thao giảng theo từng yêu cầu đổi mới thực hiện theo công văn 2248/SGD&ĐT ngày 11/9/2015 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh;

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả chương trình BDTX năm học 2019-2020. Đặc biệt là hình thức, nội dung các báo cáo thu hoạch của giáo viên thực hiện trên trang website “truonghocketnoi.edu.vn”.

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về chuyên môn theo công văn số 33/QĐ-THCSYT ngày 17/9/2019.

- Giáo viên thực hiện đổi mới đồng bộ phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học:

+ Tăng cường vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như: dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp. Dạy học gắn với trải nghiệm sáng tạo. Xây dựng kế hoạch bài học thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

+ Đổi mới hình thức tổ chức dạy học: cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường và cộng đồng. Kết hợp khai thác không gian trường học kết nối trong việc giao việc và hướng dẫn học sinh ở nhà. Phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường. Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động như: thí nghiệm - thực hành; ngày hội công nghệ thông tin; ngày hội khoa học-công nghệ; ngày hội sử dụng ngoại ngữ;... Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

+ Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực (đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng nhận xét nhằm phát huy, tạo hứng thú cho học sinh trong học tập, ứng dụng công nghệ thông tin; rèn kỹ năng tự học cho học sinh) theo đúng các văn bản hướng dẫn và công văn số 2369 /SGDDT-GDTrH ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

+ Vận dụng kịp thời các hướng dẫn kết luận chuyên đề cấp Thành phố về dạy học theo định hướng phát triển năng lực và sinh hoạt chuyên đề TCM.

- Thực hiện chuyên đề, ngoại khóa tổ chuyên môn đúng quy định, mang lại hiệu quả trong rèn phương pháp học tập, phát huy tính sáng tạo cho học sinh; tạo ra sân chơi bổ ích cho học sinh.

- Tổ chức hiệu quả hoạt động sửa chữa, tự làm, sử dụng đồ dùng dạy học. 100% giáo viên sử dụng đồ dùng dạy học thành thạo, hiệu quả.

- Duy trì hiệu quả các nội dung giáo dục kỹ năng sống; giáo dục tích hợp, giáo dục di sản; giáo dục địa phương tại các môn: Lịch sử, Địa lí, Ngữ văn; Âm nhạc; Mỹ thuật; Sinh học.

- Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật của giáo viên và học sinh đảm bảo hướng dẫn nhằm tạo điều kiện về thời gian, tăng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của chuyên môn. Năm học 2019- 2020 giao cho tổ KHTN đảm nhận hướng dẫn học sinh tham gia 01 dự án KHKT;

+ Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền nghiên cứu khoa học; động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật theo công văn hướng dẫn của cấp trên. Công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật của giáo viên và học sinh đảm bảo hướng dẫn nhằm tạo điều kiện về thời gian, tăng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu của chuyên môn.

+ Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng do Tỉnh Quảng Ninh tổ chức năm học 2019 - 2020.

- Công tác kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên đảm bảo phản ánh đúng thực chất;

- Thực hiện quy chế chuyên môn: ra đề kiểm tra, chấm bài, lên điểm, sửa chữa điểm đúng quy chế (*Điểm sửa cần phải lưu bài kiểm tra của học sinh*).

- Nhà trường công khai quy chế, kế hoạch thi giáo viên dạy giỏi, chủ nhiệm giỏi cấp trường của năm học trên website của trường.

3. Giáo dục-Sinh hoạt hướng nghiệp, nghề phổ thông

a. Mục tiêu

- Tổ chức hiệu quả, hình thức sinh động các nội dung sinh hoạt hướng nghiệp của học sinh lớp 9 hàng tháng.

- Tích hợp được chương trình nghề phổ thông trong các môn học, hoạt động giáo dục nhằm tăng hiệu quả công tác phân luồng.

- Tích hợp được hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong các môn học nhằm có định hướng cần thiết về nghề nghiệp cho học sinh.

b. Giải pháp

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho phụ huynh và học sinh ngay từ đầu năm học, truyền tải đủ các thông tin về quyền lợi của người tham gia.

- Phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, tổ chức kiểm duyệt các nội dung, địa chỉ, hình thức tích hợp chương trình nghề phổ thông phù hợp đặc điểm địa bàn và điều kiện giáo viên giảng dạy. Năm học 2019- 2020 nhà trường không tổ chức dạy nghề phổ thông mà tích hợp nội dung giảng dạy hướng nghiệp trong các môn học. (Môn GDCD: Giáo dục kinh tế và pháp luật. Nội dung giáo dục hướng nghiệp được tích hợp vào các chủ đề: Xác định mục tiêu cá nhân, Sống có lý tưởng, Quyền và nghĩa vụ lao động của công dân, Quyền tự do kinh doanh và nghĩa vụ đóng thuế. Môn Tin học: giới thiệu cho học sinh một số nghề nghiệp liên quan tới ứng dụng tin học, mạng máy tính và Internet, một số chủ đề hiện đại của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hướng dẫn học sinh thực hiện các dự án học tập, tạo sản phẩm số. Môn Mỹ thuật: chương trình lớp 8, lớp 9, mỗi lớp dành khoảng 10% tổng thời lượng của chương trình cho nội dung giáo dục hướng nghiệp)

- Hàng tháng đồng chí Hiệu trưởng thực hiện chương trình giáo dục hướng nghiệp cho học sinh lớp 9 (*có thời khóa biểu thực hiện và thể hiện trong sổ ghi đầu bài của lớp 9*).

- Nhà trường có kế hoạch phối kết hợp với Hội cha mẹ HS để tổ chức hoạt động trải nghiệm thực tế cho học sinh trong phân luồng và sinh hoạt hướng nghiệp.

** Giáo dục địa phương: Bám sát công văn số: 5977/BGDĐT- GDTrH ngày 07/7/2008 V/v: Hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp THCS và cấp THPT từ năm học 2008-2009.*

4. Hoạt động ngoài giờ lên lớp

a. Mục tiêu

- Đảm bảo được nội dung, tư tưởng theo hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm năm học.

- Có nội dung tích hợp giáo dục truyền thống, kỹ năng sống cho học sinh.

b. Giải pháp

- Thực hiện đúng trách nhiệm tuyên truyền, tư vấn cho cha mẹ học sinh và học sinh trong học tập, tham gia hoạt động giáo dục.

- Nghiên cứu lập kế hoạch tổ chức được các hoạt động giáo dục phù hợp cho học sinh các khối lớp, theo các môn học, đặc điểm của địa bàn phường Yên Thanh:

+ Tổ chức tuần sinh hoạt đầu năm học theo kế hoạch số 05/KH-THCSYT ngày 08/8/2019.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục GDNGLL, hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa, giáo dục kỹ năng sống theo kế hoạch HĐ GDNGLL số 47/KH-THCSYT ngày 24/9/2019.

+ Tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhằm đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh sau THCS.

- Công tác y tế học đường: Thực hiện đúng quy định về công tác y tế học đường, kiểm tra sức khỏe ban đầu cho học sinh theo quy định (02 lần/năm học).

- Các giải thi đấu thể dục thể thao: Giao đồng chí Nguyễn Văn Bản -GV thể dục tham mưu với lãnh đạo nhà trường hướng dẫn tổ chức, tham gia các giải và các môn thi đấu, cần chủ động và tạo điều kiện cho học sinh tham gia và xây dựng phong trào. Căn cứ khả năng của học sinh để xây dựng phong trào, môn mũi nhọn nhằm đạt hiệu quả, thành tích tốt nhất.

- Công tác học sinh: Thực hiện đủ các nội dung tuyên truyền, giáo dục pháp luật; an toàn giao thông; trường học an toàn; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống đuối nước, bạo lực học đường,... theo kế hoạch số 48, 49/KH-THCSYT ngày 24/9/2019 của nhà trường.

- Tổ chức ngoại khóa tuyên truyền thực hiện ATGT vào tháng 10/2019.

- Triển khai kế hoạch kịp thời, thực hiện triệt để các giải pháp đã đề ra, có kiểm tra đánh giá và điều chỉnh kịp thời.

- Nghiên cứu lập kế hoạch tổ chức được các nội dung trải nghiệm phù hợp cho học sinh các khối lớp, theo các môn học, đặc điểm của địa bàn phường.

- Phối hợp công tác giữa Đoàn thanh niên - Đội thiếu niên và công tác giáo viên chủ nhiệm, hoạt động thi đua của nhà trường. Thực hiện nghiêm túc các tiết sinh hoạt ngoài giờ, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp... Tổ chức các hoạt động Văn nghệ, TDTT, vui chơi, đưa các trò chơi dân gian, các làn điệu dân ca vào nhà trường.

- Xây dựng và tổ chức hiệu quả nội dung sinh hoạt các câu lạc bộ bộ môn; liên môn hoặc năng khiếu.

- Sinh hoạt nghiên cứu khoa học kỹ thuật; hướng nghiệp phân luồng sau THCS.

- Tổ chức hoạt động ngoài giờ chính khóa tin học thực hiện theo kế hoạch số 43/KH-THCSYT ngày 23/9/2019.

- Nghiêm túc thực hiện hoạt động đánh giá, rút kinh nghiệm.

- Thực hiện tốt công tác báo cáo và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

5. Thông tin báo cáo

a. Mục tiêu

- Tăng cường UDCNTT trong công tác báo cáo thường xuyên, định kì.
- Đảm bảo kịp thời, đúng biểu mẫu quy định.
- Đủ nội dung, rõ hoạt động chuyên môn triển khai trong tháng.

b. Giải pháp

- Sử dụng hiệu quả hệ thống hòm thư điện tử và tài khoản trường học kết nối trong sinh hoạt chuyên môn và triển khai chỉ đạo chuyên môn nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả hệ thống hòm thư điện tử của nhà trường, của tổ chuyên môn (yenthanh2018/yenthanh2019@gmail.com, Zalo:thongbaoyenthanh, YT-GVCN...) tài khoản trường học kết nối trong sinh hoạt chuyên môn và triển khai chỉ đạo chuyên môn nhà trường.

- Các nội dung báo cáo theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT đảm bảo nội dung và kỹ thuật soạn thảo văn bản.

- Đảm bảo nội dung công khai theo quy định: Đúng đối tượng, đúng thời gian và biểu mẫu.

- Duy trì hoạt động trang website của đơn vị với các nội dung: Đủ thông tin về tổ chức, truyền thống về đơn vị; phân công công tác kỹ thuật và trách nhiệm viết nội dung các hoạt động giáo dục, chuyên môn trong nhà trường.

- Sử dụng hiệu quả tiện ích của Google Drive trong báo cáo trực tuyến số liệu yêu cầu.

- Trường thực hiện theo dõi chế độ thông tin báo cáo của các tổ chuyên môn, các bộ phận theo hướng dẫn của tiêu chí thi đua năm học.

6. Thi - Kiểm tra và công tác thi đua

a. Mục tiêu

- Học sinh tham gia các kì thi-kiểm tra có chất lượng, đảm bảo đúng quy chế, không có học sinh gian lận trong kiểm tra. Triển khai thành công hoạt động tổ khảo thí.

- Các đội tuyển học sinh giỏi được quan tâm về chất lượng và đầu tư thời gian, giáo viên hợp lí.

- Xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm theo yêu cầu.

- Đảm bảo tích cực trong công tác thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

b. Giải pháp

- Thi học sinh giỏi:

+ Thực hiện tăng cường chất lượng từng đội tuyển, tăng cường khảo sát chất lượng và thời lượng ôn luyện tại trường, giao chỉ tiêu chất lượng cho các giáo viên

ôn đội tuyển (thực hiện theo Kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi số 54/KH-THCSYT);

+ Xác định được ưu thế từng đội tuyển của nhà trường để có hướng phát triển trong từng giai đoạn, từng năm học.

+ Thực hiện thi tuyển chọn từng đội tuyển đảm bảo phù hợp năng lực, làm tốt công tác định hướng cho học sinh và phụ huynh, tránh bỏ sót học sinh có năng lực hoặc chọn môn thi chưa hiệu quả.

- Kiểm tra học kì: Sinh hoạt các nhóm chuyên môn cần chủ động trong công tác hướng dẫn ôn tập cho học sinh và có biên bản thống nhất nội dung ôn tập cho từng môn, từng khối lớp cho từng thành viên thực hiện hoặc triển khai đúng hướng dẫn của Phòng GD&ĐT. Hồ sơ phải được lưu đủ nội dung trong ghi chép sinh hoạt chuyên môn.

- Tổ chức ra đề và thực hiện kiểm tra định kì các môn học: Giáo viên sử dụng 2 phần mềm biên soạn đề kiểm tra đã được tập huấn là Intest và Ebib teacher.

+ Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên nâng cao kỹ thuật ra đề kiểm tra; đề kiểm tra đảm bảo phân hóa và đồng đều trong cùng khối lớp...

****Xây dựng ma trận đề kiểm tra theo đúng quy trình hướng dẫn (Phụ lục 4-HD2)***

- Các nhóm chuyên môn thảo luận, xây dựng ma trận đề kiểm tra vào các buổi sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn. Ma trận do TTCM quản lý và được xây dựng trước ngày kiểm tra tối thiểu là 1 tuần.

- Ma trận xây dựng theo khung mẫu quy định đối với từng môn (đã thống nhất trong chương trình học hè 2019).

- Kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra định kì. *(Tỉ lệ trắc nghiệm và tự luận: Khối 6,7: 30%-70%; Khối 8, 9: 40%-60%)*

**** Biên soạn đề kiểm tra:***

- Giáo viên bộ môn biên soạn 02 đề (đề gốc) theo ma trận đã thống nhất trong nhóm chuyên môn (trước ngày kiểm tra tối thiểu là 5 ngày) và nộp cho TTCM. Đề kiểm tra cần đảm bảo các yêu cầu về nội dung, hình thức *(phụ lục 4-HD3)* và thời điểm kiểm tra *(Phụ lục 4-HD1)*.

**** Trộn đề kiểm tra:***

- TTCM và nhóm trưởng chuyên môn phối hợp với Phó Hiệu trưởng tiến hành trộn đề theo ma trận (những lớp cùng ngày kiểm tra dùng 01 đề (tối đa 02 lớp/ đề); Lớp chọn đề riêng cho phù hợp với đối tượng. *(đề dùng để kiểm tra)*

- In sao đề và niêm phong: Phó hiệu trưởng quản lý và giao đề cho giáo viên bộ môn trước giờ kiểm tra khoảng 01 ngày.

*** Công tác quản lý và lưu trữ:**

- + Giáo án của giáo viên: lưu ma trận và đề dùng để kiểm tra cùng đáp án, biểu điểm.
- + Hồ sơ tổ chuyên môn: lưu ma trận và đề dùng để kiểm tra cùng đáp án, biểu điểm.
- + Hồ sơ chuyên môn của Phó hiệu trưởng: lưu ma trận, đề kiểm tra, đáp án, biểu điểm (đề gốc + đề kiểm tra) bằng bản mềm.

- Tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên (**Phụ lục 5**) đảm bảo phản ánh đúng thực chất; tập trung vào tổ chức hoạt động dạy theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; bên cạnh đó là công tác BDTX của giáo viên và các kì thi các cấp của giáo viên.

- Công tác thi đua, khen thưởng: Thực hiện đúng luật thi đua khen thưởng, đảm bảo công bằng, nhằm động viên, khuyến khích và nhân rộng các điển hình tiên tiến. Trong mỗi đợt thi đua, xác định nội dung trọng tâm. Tổ chuyên môn và nhà trường đánh giá, đúc rút những bài học kinh nghiệm.

C. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Chất lượng 2 mặt giáo dục và học sinh giỏi

*** Chất lượng hai mặt giáo dục:**

+ Học lực:

Giỏi: $112/481 = 23,2\%$; Khá $221/481 = 46\%$; TB $136/481 = 28,3\%$;

Yếu $12 = 2,5\%$; Kém 0.

+ Hạnh kiểm:

Tốt, khá $469 = 97,5\%$; TB $12 = 2,5\%$; Yếu 0% .

*** Chất lượng mũi nhọn:**

- HSG cấp thành phố: 12; HSG cấp tỉnh: 06

- Tham gia cuộc thi Khoa học kĩ thuật cấp thành phố: giải KK

- TDTT: Tham gia đầy đủ, có giải Nhất

*** Tốt nghiệp THCS và thi tuyển sinh THPT:**

- Tốt nghiệp THCS đạt 100%

- Thi đỗ THPT Ung Bí: đạt 28 học sinh = 25%

- Thi tuyển sinh lớp 10 THPT: không có điểm Không.

- Không có học sinh vi phạm kỉ luật nghiêm trọng.

2. Đối với giáo viên

- Tổng số CB, GV, NV: 28.

- Phân loại theo chuẩn nghề nghiệp: (27)

CBQL: Tốt 2/2 = 100%; Giáo viên: Tốt 15/25= 60%; Khá 10/25 = 40%

Kết quả đánh giá, xếp loại viên chức :

CBQL: Hoàn thành tốt n/v 02 = 100%; (Phòng GD đánh giá HT)

Giáo viên, NV: HT xuất sắc n/v 7/27 = 28%; HT tốt n/v 19/26 = 73%;

- Xếp loại chuyên môn GV: 100% đạt khá trở lên
- GVCN giỏi cấp trường: 08 = 67%; GVCN giỏi Thành phố: 05 = 42%;
- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 23/25 = 92%
- CSTĐ cơ sở: 03; Giấy khen UBNDTP: 03; Bằng khen UBND Tỉnh: 01
- Giấy khen của Sở GD: 02
- 100% tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy...
- 100% không vi phạm: đạo đức nghề nghiệp; quy chế chuyên môn; ngày giờ công.
- 100% có sáng kiến đổi mới được đánh giá.
- 100% đạt yêu cầu chương trình BDTX năm học 2019 - 2020.
- 100% triển khai thực hiện hiệu quả đổi mới PPDH và KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- 20-30% GV tham gia có sản phẩm đồ dùng dạy học tự làm và các nội dung đổi mới phương pháp dạy học.
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: 50% trên tổng số lớp (06 giáo viên);
- Kiểm tra hoạt động sư phạm tại TCM : Đạt 100% tổng số giáo viên và trên 80% đạt khá, giỏi.

3. Đối với tổ chuyên môn

- Tham gia chuyên đề cấp cụm môn Ngữ văn (tháng 11/2019), môn Lịch sử (Tháng 12/2019).
- Mỗi tổ chuyên môn tổ chức 01 chuyên đề và 01 ngoại khóa/năm học bám sát nhiệm vụ trọng tâm của năm học (**Phụ lục 3**)
- Hoạt động thư viện đạt hiệu quả, hồ sơ sổ sách đúng quy định, được kiểm tra định kì và phối hợp tổ chức được nội dung ngày hội văn hóa đọc trong các đợt thi đua lớn của trường.
- Phối hợp, tham gia tham gia đầy đủ các chuyên đề do Phòng GD&ĐT tổ chức: Sinh hoạt chuyên môn liên trường, Ngoại khóa :“Hùng thiêng Sử Việt” thực hiện tháng 01/2020; Rung chuông Vàng “Chúng em với văn hóa Anh” thực hiện tháng 01/2020; “Em yêu khoa học” về sử dụng MTCT trong các môn Sinh học, Hóa học, Địa lí, Vật lí, Công nghệ, Tin học, thực hiện tháng 3/2020;“Chúng em và ngày Hội

khoa học công nghệ Việt Nam” thực hiện tháng 5/2020.

4. Đối với nhà trường

- Thực hiện ít nhất 2 đợt thi đua lớn với quy mô toàn trường: đợt 20/11 và 26/3.
- Kiểm tra chuyên môn: đảm bảo kiểm tra 100% các nội dung hoạt động trong nhà trường và 100% các giáo viên được kiểm tra.
- Nhà trường hoàn thành công tác tự đánh giá, các hoạt động chuyên môn theo kế hoạch đã đề ra (**Phụ lục 2**)

D. THAM GIA CÁC NỘI DUNG TRIỂN KHAI SINH HOẠT CHUYÊN MÔN CẤP THÀNH PHỐ

I. Chương trình hoạt động 1 “Chuyên đề, ngoại khóa cụm chuyên môn”

1. Thành phần: Cán bộ, giáo viên cụm trường và đại biểu mời (CBCM Phòng GD&ĐT và cán bộ, giáo viên tham gia kỹ thuật của cụm chuyên môn khác).

2. Nội dung: Rõ ràng, phù hợp nhiệm vụ trọng tâm chỉ đạo của ngành, bám sát:

- Ngày hội STEM (Bắt buộc).
- Dạy học và đánh giá theo định hướng phát triển năng lực;
- Phương pháp đánh giá bằng nhận xét trong quá trình dạy học;
- Thiết kế hoạt động học trên nền tảng công nghệ thông tin;
- Tổ chức hoạt động trải nghiệm trong môn học;
- Lồng ghép, tích hợp các nội dung theo quy định...

3. Thời gian: Thời gian thực hiện phù hợp hoạt động giáo dục từng học kì. Nên tập trung thực hiện vào tháng 10-11/2019 và tháng 02-3/2020.

4. Chỉ tiêu:

- Số lượng: 01 lần/học kì/cụm chuyên môn.
- Tổ chức triển khai, đánh giá tại các tổ chuyên môn vào cuối kì, cuối năm học.

5. Quy định:

- Trường cụm trường có trách nhiệm lập kế hoạch thời gian, nội dung chuyên đề - ngoại khóa của cụm từ đầu năm học để các trường thành viên đưa vào kế hoạch hoạt động chuyên môn và tổ chuyên môn chủ động chuẩn bị từ đầu năm học.

- Trường cụm trường ghi rõ tên, nội dung và thời gian tổ chức chuyên đề, ngoại khóa cụm trong kế hoạch năm học về chuyên môn Phòng GD&ĐT để theo dõi.

- Gửi về bộ phận chuyên môn kế hoạch chi tiết trước khi tổ chức chuyên đề, ngoại khóa ít nhất 02 tuần học.

- Chuyên môn Phòng GD&ĐT thực hiện vai trò trợ giúp kỹ thuật (nếu cần). Liên hệ đ/c làm công tác chuyên môn phòng GD&ĐT phụ trách môn học, lĩnh vực

để thực hiện các nội dung chuẩn bị.

II. Chương trình hoạt động 2 “Sinh hoạt chuyên môn liên trường theo NCBH”

1. Thành phần: CBQL các trường, giáo viên các trường, cụm trường.

2. Nội dung-Thời gian:

| STT | Nội dung | Thời gian | ĐỊA ĐIỂM |
|------------|--|------------------|---------------------|
| 1 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Toán 6 | 9/2019 | THCS Nguyễn Trãi |
| 2 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Toán 7 | 10/2019 | THCS Trung Vương |
| 3 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Toán 8 | 11/2019 | THCS Trần Quốc Toản |
| 4 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Hóa học 8 | 10/2019 | THCS Trần Quốc Toản |
| 5 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Vật lí | 11/2019 | THCS Nguyễn Trãi |
| 6 | Dạy học tích hợp văn hóa Anh trong giảng dạy Tiếng Anh. | 10/2019 | THCS Nguyễn Văn Cừ |
| 7 | Phát huy tính tích cực của học sinh trong dạy học Tiếng Anh. | 11/2019 | THCS Phương Nam |
| 8 | Tạo môi trường học tập và sử dụng Tiếng Anh trong lớp | 3/2019 | TH&THCS Bắc Sơn |
| 9 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn Ngữ văn | 9/2019 | THCS Nguyễn Văn Cừ |
| 10 | Dạy học theo định hướng PTNL-Môn GDCD | 10/2019 | THCS Phương Nam |
| 11 | Dạy học theo định hướng PTNL-môn Lịch sử | 01/2020 | THCS Trần Quốc Toản |
| 12 | Dạy học theo định hướng PTNL-môn Địa lý | 03/2020 | THCS Nam Khê |

3. Phân công: Chuyên môn Phòng GD&ĐT phụ trách môn học chỉ đạo cốt cán chuyên môn xây dựng nội dung.

III. Chương trình hoạt động 3 "Chuyên đề, ngoại khóa cấp thành phố"

1. Ngoại khóa Văn học “Hùng thiêng sử Việt”

- Thời gian: Tháng 01/2020.

- Địa điểm: UBND Phường Quang Trung

- Chuẩn bị: đ/c Ngô Thị Ngọc Lan-GV biệt phái Phòng GD&ĐT.

- Định hướng nội dung: (1) Học sinh thể hiện hiểu biết của bản thân về kiến thức lịch sử của dân tộc. (2) Học sinh tái hiện một giai đoạn lịch sử dân tộc dưới dạng sân khấu hóa. (3) Học sinh giới thiệu được lịch sử địa phương. (4) Tạo nhóm học sinh tìm hiểu lịch sử xây dựng thành các video clip.

2. Ngoại khóa Rung chuông vàng “Chúng em với văn hóa Anh”

- Thời gian: 01/2020.

- Địa điểm: Dự kiến THCS Nguyễn Trãi
- Chuẩn bị: đ/c Hoàng Diệu Khánh- Cán bộ chuyên môn Phòng GD&ĐT.
- Đối tượng: Học sinh lớp 7, 8. Trường THCS Trần Quốc Toản, THCS Nguyễn Văn Cừ, THCS Phương Đông, THCS Nguyễn Trãi, THCS Trung Vương, THCS Phương Nam mỗi trường cử 10 học sinh, các trường còn lại cử 06 học sinh.
- Các đơn vị thực hiện thi cùng nhau theo mô hình “Rung chuông vàng” thông qua việc trả lời các câu hỏi trắc nghiệm về chủ đề “Chúng em với văn hóa Anh”

3. Ngoại khóa “Em yêu khoa học”

- Thời gian: 3/2020.
- Địa điểm: THCS Trung Vương.
- Chuẩn bị: đ/c Bùi Hải Vượng-GV biệt phái Phòng GD&ĐT.
- Định hướng nội dung: Sử dụng mô hình GD STEM Tổ chức các hoạt động trải nghiệm thực tiễn về các tiết thực hành môn Toán, Vật lí, Hóa học sử dụng tính toán, đo lường trong thực tế.

4. Ngoại khóa “Chúng em với ngày Hội khoa học công nghệ Việt Nam 18-5”

- Thời gian: 22-25/5/2020.
- Địa điểm: THCS Nguyễn Trãi.
- Chuẩn bị: đ/c Bùi Hải Vượng-GV biệt phái Phòng GD&ĐT.
- Định hướng nội dung (Sản phẩm dạy học của Hoạt động NGCK Tin học hoặc ngoại khóa Tin học): (1) Đánh giá các video clip của học sinh được sáng tạo trên Movie Maker của Microsoft theo các chủ đề định hướng gắn liền các cuộc thi đua học tập; (2) Thi lập trình Scratch tạo mini games về tình huống tuyên truyền giáo dục pháp luật; (3) Tuyên truyền khai thác sử dụng hiệu quả internet và mạng xã hội trong hoạt động tự học.

Trên đây là kế hoạch thực hiện hoạt động chuyên môn năm học 2019 - 2020 của trường THCS Yên Thanh. Đề nghị toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trường nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc gì cần báo cáo kịp thời về lãnh đạo nhà trường để có hướng giải quyết./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường (c/đ)
- Công đoàn trường (p/h);
- Các tổ CM, VP (t/h);
- Công TTĐT trường;
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Thị Hảo

